

KẾ HOẠCH

Xác định chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp và Hỗ trợ thúc đẩy doanh nghiệp chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng

Triển khai Quyết định số 1970/QĐ-BTTTT ngày 13/12/2021 của Bộ Thông tin và Truyền thông phê duyệt Đề án xác định chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp và hỗ trợ thúc đẩy doanh nghiệp chuyển đổi số (sau đây viết tắt là Đề án), Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện trên địa bàn tỉnh, với những nội dung chủ yếu như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Triển khai có hiệu quả Đề án trên địa bàn tỉnh, giúp doanh nghiệp xác định được mình đang ở giai đoạn nào trong quá trình chuyển đổi số để có lộ trình, kế hoạch, giải pháp chuyển đổi số phù hợp, phát triển nhanh hơn, mạnh hơn;

b) Hình thành bức tranh tổng thể về chuyển đổi số doanh nghiệp, phát triển doanh nghiệp số trong từng ngành, lĩnh vực, địa bàn phục vụ công tác quản lý và chính sách phát triển;

c) Tạo lập được cơ sở dữ liệu chuyển đổi số doanh nghiệp với các thông tin, số liệu xác thực để giúp các cơ quan, đơn vị chức năng đưa ra các giải pháp thiết thực nhằm thúc đẩy chuyển đổi số doanh nghiệp, phát triển kinh tế số ngành, lĩnh vực, địa phương.

2. Yêu cầu

a) Hình thành hệ thống kỹ thuật làm công cụ, phương tiện áp dụng Bộ chỉ số để đánh giá, theo dõi quá trình chuyển đổi số cho từng doanh nghiệp, đồng thời hỗ trợ thông tin, cung cấp bức tranh cập nhật về chuyển đổi số doanh nghiệp, phát triển doanh nghiệp số thuộc các ngành, lĩnh vực, địa phương trên cả nước. Có hệ thống phần mềm hỗ trợ thu thập và tính toán các chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số và đánh giá, xếp hạng mức độ chuyển đổi số của các doanh nghiệp theo quy mô, ngành, lĩnh vực, địa phương;

b) Có các giải pháp hữu ích, thiết thực để tư vấn, hỗ trợ chuyển đổi số cho doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh;

c) Xây dựng đội ngũ chuyên gia tư vấn chuyển đổi số doanh nghiệp chất lượng, chuyên nghiệp để tư vấn, hỗ trợ doanh nghiệp.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

1. Phạm vi

a) Triển khai đánh giá Bộ chỉ số chuyển đổi số doanh nghiệp cho 3 loại doanh nghiệp phân theo quy mô: (1) Chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp nhỏ và vừa, áp dụng cho các doanh nghiệp vừa, nhỏ, siêu nhỏ, hợp tác xã, cơ sở sản xuất

kinh doanh; (2) Chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp lớn, áp dụng cho các doanh nghiệp lớn độc lập, không tổ chức theo mô hình công ty mẹ - công ty con; (3) Chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số tập đoàn, tổng công ty, áp dụng cho các tập đoàn, tổng công ty hoặc doanh nghiệp tổ chức theo mô hình công ty mẹ - công ty con;

b) Hỗ trợ các doanh nghiệp phương tiện, công cụ để tự đánh giá mức độ chuyển đổi số của doanh nghiệp; cung cấp thông tin chỉ số và xếp hạng mức độ chuyển đổi số của các doanh nghiệp và hỗ trợ các doanh nghiệp trong các hoạt động chuyển đổi số;

c) Hình thành và tổ chức hoạt động mạng lưới chuyên gia tư vấn, đánh giá chuyển đổi số doanh nghiệp nhằm hỗ trợ tư vấn cho các doanh nghiệp chuyển đổi số, tư vấn đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp, tham gia, hỗ trợ cơ quan quản lý nhà nước đánh giá, xếp hạng mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp.

2. Đối tượng áp dụng

a) Các doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất kinh doanh thuộc mọi thành phần kinh tế, trong tất cả các ngành, lĩnh vực trên địa bàn tỉnh, với các quy mô khác nhau (siêu nhỏ, nhỏ, vừa, lớn);

b) Các cơ quan, tổ chức quản lý hoặc chủ trì triển khai các chương trình, đề án, kế hoạch phát triển doanh nghiệp, thúc đẩy chuyển đổi số doanh nghiệp, phát triển kinh tế số và các cơ quan, đơn vị khác có liên quan.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Truyền thông, tuyên truyền

a) Tuyên truyền, quảng bá trên các phương tiện thông tin đại chúng, hệ thống thông tin cơ sở và qua mạng Internet nhằm nâng cao nhận thức của cộng đồng doanh nghiệp và tổ chức, cá nhân liên quan về hoạt động chuyển đổi số của doanh nghiệp, về Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp (mục tiêu, nội dung của Bộ chỉ số, lợi ích cho doanh nghiệp, hướng dẫn áp dụng, hỏi đáp, ...), về Cổng thông tin chỉ số chuyển đổi số doanh nghiệp và hoạt động của mạng lưới tư vấn kinh tế số và chuyển đổi số doanh nghiệp.

b) Tuyên truyền, vinh danh các doanh nghiệp điển hình trên địa bàn tỉnh trong thực hiện chuyển đổi số và phát triển kinh tế số, các doanh nghiệp đạt thứ hạng cao trong mức độ chuyển đổi số, phát triển kinh tế số; các nội dung khác liên quan đến chuyển đổi số doanh nghiệp và phát triển kinh tế số.

2. Tổ chức đánh giá, xác định Chỉ số chuyển đổi số cho doanh nghiệp

a) Thu thập, tổng hợp danh sách doanh nghiệp trong từng ngành, lĩnh vực trên địa bàn tỉnh.

b) Tổ chức hướng dẫn doanh nghiệp về Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp và sử dụng công cụ, phần mềm hỗ trợ đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp trên Cổng thông tin chỉ số chuyển đổi số doanh nghiệp.

c) Hướng dẫn doanh nghiệp đăng ký tài khoản trên Cổng thông tin chỉ số chuyển đổi số doanh nghiệp tại địa chỉ: <https://dbi.gov.vn> để định kỳ tự thực hiện đánh giá và đề nghị chuyên gia, đơn vị tư vấn hỗ trợ đánh giá xác định mức độ

chuyển đổi số và lấy chứng nhận mức độ chuyển đổi số của doanh nghiệp mình.

d) Tổ chức tư vấn, hỗ trợ cho doanh nghiệp về chiến lược, kế hoạch chuyển đổi số, định kì đánh giá xác định chỉ số chuyển đổi số của doanh nghiệp và về phát triển kinh tế số.

đ) Thực hiện các nhiệm vụ khác để hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số, đánh giá xác định mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp và phát triển kinh tế số.

3. Xây dựng cơ sở dữ liệu doanh nghiệp và tổ chức Mạng lưới tư vấn kinh tế số và chuyển đổi số doanh nghiệp

a) Phối hợp tổ chức khảo sát, thu thập và xây dựng cơ sở dữ liệu các doanh nghiệp trong từng ngành, lĩnh vực, trên địa bàn phục vụ tuyên truyền, vận động và đề nghị thực hiện chuyển đổi số, đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp.

b) Căn cứ hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông để phối hợp tổ chức các hoạt động kết nối cộng đồng doanh nghiệp với Mạng lưới tư vấn kinh tế số và chuyển đổi số doanh nghiệp.

4. Hỗ trợ thúc đẩy các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh triển khai chuyển đổi số

a) Hỗ trợ doanh nghiệp ứng dụng thương mại điện tử điển hình, tham gia các sàn thương mại điện tử, website có chức năng thương mại điện tử, kết nối, liên kết với các sàn giao dịch, kết nối cung - cầu theo từng ngành, lĩnh vực.

b) Hỗ trợ tư vấn đánh giá mức độ sẵn sàng chuyển đổi số, mục tiêu và các điều kiện để thực hiện chuyển đổi số cho doanh nghiệp.

c) Tổ chức các hoạt động tư vấn, giới thiệu, kết nối các doanh nghiệp có nhu cầu với các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ, phần mềm ứng dụng chuyển đổi số để triển khai thử nghiệm, tiến tới triển khai chính thức các giải pháp nền tảng.

d) Hỗ trợ cung cấp thông tin, kiến thức, tài liệu về chuyển đổi số doanh nghiệp; quản lý thông tin, kết quả hỗ trợ chuyển đổi số doanh nghiệp, tuyên truyền các mô hình thành công điển hình, giới thiệu các kinh nghiệm thực tiễn, đăng ký hỗ trợ trực tuyến.

5. Tổ chức hội thảo, hội nghị tập huấn về chuyển đổi số

a) Phổ biến tài liệu, cảm nang về chuyển đổi số doanh nghiệp; chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp và hướng dẫn doanh nghiệp phát triển kinh tế số.

b) Tổ chức đào tạo, tập huấn về chuyển đổi số phù hợp theo quy mô, mức độ, lĩnh vực hoạt động của doanh nghiệp qua đó nâng cao nhận thức cho các doanh nghiệp về chuyển đổi số, về Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp và sử dụng công cụ, phần mềm hỗ trợ đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp trên Cổng thông tin chỉ số chuyển đổi số doanh nghiệp.

c) Hướng dẫn doanh nghiệp đăng ký tham gia chương trình hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số, lựa chọn, sử dụng các nền tảng số để chuyển đổi số.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Bố trí từ một phần ngân sách nhà nước cấp cho các cơ quan, đơn vị hàng năm và các nguồn lực hợp pháp khác; đồng thời, lồng ghép trong các nhiệm vụ có liên quan.

2. Hình thành nguồn kinh phí để hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số, hỗ trợ doanh nghiệp đánh giá xác định mức độ chuyển đổi số và hỗ trợ kinh phí tư vấn, đào tạo cho doanh nghiệp theo quy định của Luật doanh nghiệp, Luật hỗ trợ doanh nghiệp vừa và nhỏ, và các quy định pháp luật liên quan khác.

3. Căn cứ Kế hoạch này, các cơ quan, đơn vị, địa phương lập kế hoạch kèm theo dự toán kinh phí thực hiện hàng năm (nếu có), gửi Sở Tài chính thẩm định, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Thông tin và Truyền thông:

a) Chủ trì tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này; phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan lồng ghép các tiêu chí, chỉ số thành phần phù hợp trong Bộ Chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp vào các văn bản quy định về chỉ tiêu hoạt động của các doanh nghiệp nhà nước, chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI Index), chỉ số chuyển đổi số và phát triển kinh tế số và các chỉ số đánh giá ngành, lĩnh vực, địa phương liên quan khác;

b) Định kỳ hàng năm hướng dẫn, đôn đốc, các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh đánh giá mức độ chuyển đổi số tại các doanh nghiệp; tổng hợp thông tin, số liệu về tình hình, kết quả thực hiện chuyển đổi số của doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; định kỳ hoặc đột xuất báo cáo UBND tỉnh, Bộ Thông tin và Truyền thông, đề xuất điều chỉnh nội dung của Đề án nếu cần thiết;

c) Nghiên cứu, đề xuất cơ chế, chính sách tạo hành lang pháp lý, thúc đẩy quá trình chuyển đổi số cho doanh nghiệp nói chung, doanh nghiệp nhỏ và vừa nói riêng.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

a) Phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương hướng dẫn, đôn đốc các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh đánh giá mức độ chuyển đổi số tại các doanh nghiệp;

b) Rà soát, thống kê, phân loại doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh phục vụ đánh giá mức độ chuyển đổi số các doanh nghiệp.

c) Hướng dẫn các sở, ban, ngành, địa phương sử dụng kết quả đánh giá mức độ chuyển đổi số của doanh nghiệp làm căn cứ xét duyệt hỗ trợ đối với doanh nghiệp về công nghệ, tư vấn và chuyển đổi số trong các chương trình hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa cũng như các chương trình hỗ trợ phát triển doanh nghiệp có liên quan.

3. Sở Tài chính: Căn cứ khả năng cân đối ngân sách địa phương hàng năm, thẩm định và tổng hợp dự toán kinh phí thực hiện Kế hoạch, trình cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt theo quy định.

4. Sở Khoa học và Công nghệ: Khảo sát, đánh giá mức độ sẵn sàng và nhu cầu chuyển đổi số của doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; hỗ trợ doanh nghiệp vừa và nhỏ tiếp cận, sử dụng Quỹ phát triển khoa học và công nghệ phục vụ chuyển đổi số.

5. Các sở, ban, ngành; Báo Lâm Đồng, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh; UBND các huyện, thành phố:

a) Tuyên truyền trên các phương tiện thông tin, truyền thông và qua mạng Internet nhằm nâng cao nhận thức của cộng đồng doanh nghiệp và tổ chức, cá nhân

liên quan về hoạt động chuyển đổi số của doanh nghiệp;

b) Hướng dẫn, đôn đốc các doanh nghiệp trên địa bàn quản lý tham gia đánh giá mức độ chuyển đổi số tại các doanh nghiệp; phối hợp chặt chẽ với Sở Thông tin và Truyền thông để thực hiện Kế hoạch này;

c) Định kỳ trước ngày 15/12 hàng năm, báo cáo kết quả triển khai, đánh giá hạn chế, tồn tại trong quá trình thực hiện, đề xuất phương án khắc phục và phương hướng, nhiệm vụ thời gian tới, gửi Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp.

6. Các doanh nghiệp, hội, hiệp hội:

a) Chủ động nghiên cứu, áp dụng Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của doanh nghiệp, thường xuyên đánh giá mức độ chuyển đổi số của doanh nghiệp để làm căn cứ hoạch định và cập nhật điều chỉnh chiến lược, kế hoạch, lộ trình chuyển đổi số của mình nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động, năng lực cạnh tranh, cung cấp kết quả đánh giá mức độ chuyển đổi số của doanh nghiệp;

b) Các doanh nghiệp nền tảng số, doanh nghiệp công nghệ nghiên cứu Bộ chỉ số để áp dụng chuyển đổi số cho doanh nghiệp mình, đồng thời phát triển, nâng cấp các giải pháp, nền tảng số của mình nhằm phục vụ tốt nhất cho chuyển đổi số doanh nghiệp;

c) Các chuyên gia, đơn vị cung cấp dịch vụ tư vấn chuyển đổi số doanh nghiệp, tư vấn dự án công nghệ thông tin và tư vấn phát triển kinh tế số nghiên cứu, áp dụng Bộ chỉ số theo Quyết định số 1970/QĐ-BTTTT và hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông để tư vấn, hỗ trợ các doanh nghiệp đánh giá mức độ chuyển đổi số của mình, xác định các trụ cột yếu cần xử lý, các trọng tâm cần đầu tư, có chiến lược, kế hoạch, giải pháp phù hợp trong đầu tư ứng dụng công nghệ số, chuyển đổi số, tối ưu hóa sản xuất kinh doanh, nâng cao năng suất lao động;

d) Các hội, hiệp hội nghề nghiệp phổ biến Bộ chỉ số đến các doanh nghiệp thành viên, chủ động có giải pháp thúc đẩy các doanh nghiệp sử dụng, phát động phong trào chuyển đổi số trong các đơn vị thành viên của hiệp hội mình và sử dụng Bộ chỉ số để đánh giá kết quả triển khai.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc đề nghị các cơ quan, đơn vị phản ánh về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- TT TU, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như mục V;
- Lưu: VT, VX₁, TH₃.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đặng Trí Dũng

Phụ lục
KẾ HOẠCH XÁC ĐỊNH CHỈ SỐ ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ CHUYỂN ĐỔI SỐ DOANH NGHIỆP
VÀ HỖ TRỢ THÚC ĐẨY DOANH NGHIỆP CHUYỂN ĐỔI SỐ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH LÂM ĐỒNG
(Kèm theo Kế hoạch số 2313 /KH-UBND ngày 06/4/2022 của UBND tỉnh Lâm Đồng)



STT	Tên nhiệm vụ, nội dung	Cơ quan chủ trì	Thời gian thực hiện
1	Tuyên truyền hoạt động chuyển đổi số của doanh nghiệp; Bộ Chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp.	Sở Thông tin và Truyền thông	Thường xuyên
2	Xây dựng các tài liệu (video, banner..) tuyên truyền, hướng dẫn các doanh nghiệp, tổ chức tham gia đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp.	Sở Thông tin và Truyền thông	Thường xuyên
3	Tổ chức đánh giá, xác định Chỉ số chuyển đổi số cho doanh nghiệp.	Sở Thông tin và Truyền thông	Thường xuyên
4	Rà soát, thống kê, phân loại doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh phục vụ đánh giá mức độ chuyển đổi số các doanh nghiệp.	Sở kế hoạch và Đầu tư	Thường xuyên
5	Xây dựng cơ sở dữ liệu các doanh nghiệp trong từng ngành, lĩnh vực trên địa bàn.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Năm 2022 và duy trì hàng năm
6	Hỗ trợ doanh nghiệp vừa và nhỏ tiếp cận, sử dụng Quỹ phát triển khoa học và công nghệ phục vụ chuyển đổi số.	Sở Khoa học và Công nghệ	Hàng năm